



多功能接口

多功能接口				
引脚	名称	方向	电平标准	含义
1	GPI00	/	/	预留
2	TRG_I02	/	/	预留
3	GPI01	/	/	预留
4	GND	/	/	接地
5	GPI02	/	/	预留
6	3V3/5VIN	0	/	电源输出, 5V输出
7	GPI03	/	/	预留
8	GND	/	/	接地
9	USART_TX_FP	/	/	预留
10	NC	/	/	/
11	NC	/	/	/
12	NC	/	/	/
13	GND	/	/	接地
14	REFCLK_OUT_FP	0	/	参考时钟输出, 可输出10MHz 标准时钟信号

[illegible]